

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRỊ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST.  
Ngày 18-01-2023.  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

*- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Lý.

- Bà Lâm Thị Loan Em.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-DS ngày 06/12/2022 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

Địa chỉ: Số XXX, đường C, phường N, quận M, thành phố Hà Nội.

*Người đại hợp pháp của nguyên đơn:*

1. Ông Dương Chí K – Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần LV.  
(có mặt)

2. Ông Trương Sơn E – Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần LV.  
(vắng mặt).

Là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 06 tháng 9 năm 2022).

Cùng địa chỉ: Số XX, đường N, phường A, thành phố B, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: 1. Ông Bùi Hùng P, sinh năm 1978.

2. Bà Nguyễn Thị Việt T, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã T, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. (ông P, bà T vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 6 năm 2022 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần LV và cũng như tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền ông Dương Chí K trình bày:*

Ngày 12/03/2019 Ngân hàng Thương mại cổ phần LV (sau đây viết tắt là Ngân hàng LV) đã cho ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T vay số tiền 300.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng HĐTD 803201909349 ký ngày 12/03/2019, thời hạn vay 60 tháng; Phương thức cho vay từng lần; Kỳ hạn trả nợ gốc chia làm 60 kỳ, mỗi kỳ trả 5.000.000 đồng, cố định vào ngày 16 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 16/4/2019, kỳ cuối trả hết số tiền còn lại vào ngày hợp đồng tín dụng hết hạn; Kỳ hạn trả lãi được trả cùng kỳ với nợ gốc và tính trên dư nợ thực tế; Ngày trả nợ cuối cùng là ngày 11/3/2024; Mục đích vay tiêu dùng hợp pháp (sửa chữa nhà ở); Lãi suất cho vay 11.6%/năm, áp dụng năm đầu tiên, thời gian tiếp theo lãi suất được điều chỉnh theo lãi suất xếp hạn định kỳ thay đổi trong thời hạn cho vay; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn, vay không có bảo đảm tài sản.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông P và bà T đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, phía Ngân hàng cũng đã nhiều lần đến nhà để làm việc với ông P và bà T, đôn đốc trả nợ và thông báo nợ quá hạn cho ông P và bà T biết, có lập biên bản làm việc với ông P và bà T nội dung như trên.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng đã ký thì ông P và bà T đã vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ phát sinh từ ngày 16/6/2021 đến nay.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng LV tổng số tiền nợ là 216.792.070 đồng (nợ gốc 164.999.998 đồng, lãi trong hạn là 33.164.661 đồng, lãi quá hạn là 18.645.411 đồng).

*Bị đơn ông Bùi Hùng P không có văn bản trình bày ý kiến.*

*Bị đơn bà Nguyễn Thị Việt T không có văn bản trình bày ý kiến.*

*Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc các bị đơn phải trả toàn bộ số tiền còn nợ và chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng Toà án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, triệu tập tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng bị đơn ông P, bà T vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng LV yêu cầu bị đơn ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T trả số tiền là 216.792.070 đồng (*nợ gốc 164.999.998 đồng, lãi trong hạn là 33.164.661 đồng, lãi quá hạn là 18.645.411 đồng*), lãi tính đến ngày 18/01/2023). Ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T không có văn bản cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy theo tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp thể hiện giữa Ngân hàng TMCP LV với ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T có ký kết hợp đồng tín dụng HĐTD số 803201909349 ký ngày 12/3/2019, Ngân hàng cũng đã giải ngân cho ông P và bà T số tiền 300.000.000 đồng. Từ khi vay ông P và bà T trả nợ đúng theo phân kỳ đã thoả thuận (trả 01 tháng/kỳ), số tiền gốc đã trả tổng cộng 135.002.000 đồng, số nợ phát sinh kể từ ngày 16/6/2021 đến nay là chưa thanh toán, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự quy định bên vay phải có nghĩa vụ trả đủ tiền khi đến hạn, như vậy ông P và bà T không thanh toán trả nợ đúng phân kỳ là đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, các bên cũng đã thoả thuận trường hợp thu hồi nợ trước hạn khi bên vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán, do vậy nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ như trên và chịu lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 19/01/2023 cho đến khi thanh toán xong.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; các Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị đơn ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay cho Ngân hàng LV số tiền vốn, lãi của hợp đồng tín dụng số HDTD803201909349 ký ngày 12/03/2019, tổng cộng số tiền phải trả là 216.792.070 đồng (*trong đó nợ gốc 164.999.998 đồng, lãi trong hạn là 33.164.661 đồng, lãi quá hạn là 18.645.411 đồng*).

Ngoài ra bị đơn còn phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/01/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Bùi Hùng P và bà Nguyễn Thị Việt T cùng liên đới nộp số tiền 10.839.600 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP LV tiền tạm ứng án phí 4.929.859 đồng theo lai thu 0002824 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trịnh Thị Bích Phượng